

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 30-9-2021

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Păng Ting Nôck

Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Bích Hợp – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 239/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Đặng Bích H

Nơi cư trú: tổ X, Phường R, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Bị đơn: ông Huỳnh Khánh Nguyên K

Nơi cư trú: tổ X, Phường R, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Đặng Bích H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà và ông K tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 29/3/2011 tại Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống chung hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là hai ông bà không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong công việc và cuộc sống, ông K có tính áp đặt, không

ai được làm trái ý của ông K, nếu làm trái ý sẽ bị chì chiết, hằn học, khiến bà cảm thấy cuộc sống không có tự do. Hai bên thường xuyên gây áp lực tâm lý và tổn thương cho nhau, không khí gia đình ngày càng căng thẳng, dẫn tới đời sống gia đình không hạnh phúc. Ông bà đã nhiều lần cùng nhau hàn gắn lại tình cảm và cũng đã nhờ hai bên gia đình hòa giải nhưng không giải quyết được mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài 10 năm, đến nay tình cảm vợ chồng không còn, hiện cũng không chung sống với nhau, hôn nhân không thể duy trì, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông K.

Về con chung: hai ông bà có 03 con chung là Huỳnh Khánh Nguyên K1, sinh ngày 10/02/2012; Huỳnh Khánh V sinh ngày 16/9/2014; Huỳnh Khánh M, sinh ngày 27/4/2018. Cả hai ông bà cùng chăm sóc con cái và đưa đón các con đi học. Bà đề nghị giao cháu K1 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, bà trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và cháu M cho đến khi các con đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Bà làm công việc kinh doanh bất động sản, thu nhập khoảng 30 triệu đồng/tháng, bà đủ khả năng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: không có.

Bị đơn Huỳnh Khánh Nguyên K được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không có mặt theo triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản tự khai ngày 20/5/2021, cháu Huỳnh Khánh Nguyên K1 có nguyện vọng được sống với bố. Cháu Huỳnh Khánh V có nguyện vọng được sống với mẹ.

Tòa án đã tiến hành xác minh mâu thuẫn hôn nhân của bà H, ông K nhưng chính quyền địa phương không nắm được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đặng Bích H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, đương sự và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng phát sinh trong một thời gian dài nhưng vợ chồng không tìm cách khắc phục để hàn gắn gia đình dẫn đến mâu thuẫn vợ

chồng ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm, yêu thương chăm sóc lẫn nhau nên có cơ sở cho bà H ly hôn với ông K.

Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Huỳnh Khánh Nguyên K1, sinh ngày 10/02/2012 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Huỳnh Khánh V sinh ngày 16/9/2014 và cháu Huỳnh Khánh M, sinh ngày 27/4/2018 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn Đặng Bích H và bị đơn Huỳnh Khánh Nguyên K. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Ông K được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông K.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: bà H và ông K tự nguyện đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống, do tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong công việc và cuộc sống nên thường xuyên gây áp lực tâm lý và tổn thương cho nhau, không khí gia đình ngày càng căng thẳng, dẫn tới đời sống gia đình không hạnh phúc. Nhiều lần, hai ông bà cùng giải quyết mâu thuẫn, thậm chí đã nhờ hai bên gia đình hòa giải để hàn gắn gia đình nhưng không được, mâu thuẫn gia đình đã kéo dài nhiều năm nay. Bà H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể duy trì được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Ông K được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không có mặt theo triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Hội đồng xét xử nhận thấy, cuộc sống chung vợ chồng của bà H ông K đã phát sinh mâu thuẫn và kéo dài nhiều năm, mặc dù đã thực hiện các biện pháp hàn gắn gia đình nhưng không hiệu quả, thậm chí mâu thuẫn ngày càng trầm

trọng, hai bên đã không thực hiện nghĩa vụ quan tâm, chăm sóc và chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H về việc ly hôn với ông K.

Về con chung: bà H, ông K có 03 con chung là Huỳnh Khánh Nguyên K1, sinh ngày 10/02/2012; Huỳnh Khánh V sinh ngày 16/9/2014; Huỳnh Khánh M, sinh ngày 27/4/2018. Bà H đề nghị giao cháu K1 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, bà trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và cháu M cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Cháu K1 có nguyện vọng được sống với bố, cháu V có nguyện vọng được sống với mẹ, còn cháu M còn nhỏ cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu K1 cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu M, cháu V cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà H không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về tài sản chung: bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: không có.

[3] Về án phí: bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Bích H. Bà Đặng Bích H và ông Huỳnh Khánh Nguyên K được ly hôn.

2. Về con chung: giao cháu Huỳnh Khánh V sinh ngày 16/9/2014; Huỳnh Khánh M, sinh ngày 27/4/2018 cho bà Đặng Bích H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Huỳnh Khánh Nguyên K1, sinh ngày 10/02/2012 cho ông Huỳnh Khánh Nguyên K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: bà Đặng Bích H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0003798 ngày 19/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Đặng Bích H có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Ông Huỳnh Khánh Nguyên K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp Đà Lạt;
- UBND Phường 5, Tp Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Lý